

Kiên Giang, ngày 25 tháng 10 năm 2023

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ về một số chính sách, giải pháp trọng tâm hỗ trợ doanh nghiệp chủ động thích ứng, phục hồi nhanh và phát triển bền vững đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

Thực hiện Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 21/4/2023 của Chính phủ về một số chính sách, giải pháp trọng tâm hỗ trợ doanh nghiệp chủ động thích ứng, phục hồi nhanh và phát triển bền vững đến năm 2025.

Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 21/4/2023 của Chính phủ về một số chính sách, giải pháp trọng tâm hỗ trợ doanh nghiệp chủ động thích ứng, phục hồi nhanh và phát triển bền vững đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang (gọi tắt là Kế hoạch), với những nội dung cụ thể như sau:

#### I. QUAN ĐIỂM

1. Quán triệt thực thi đầy đủ và hiệu quả các Nghị quyết, chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về khuyến khích phát triển doanh nghiệp; bảo vệ quyền sở hữu tài sản hợp pháp và quyền tự do kinh doanh của người dân, doanh nghiệp theo Hiến pháp và pháp luật; kiến tạo phát triển và kiểm soát rủi ro, lành mạnh hóa môi trường đầu tư kinh doanh; không hình sự hóa quan hệ kinh tế, dân sự, đồng thời xử lý nghiêm mọi hành vi vi phạm pháp luật; củng cố niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân; bảo đảm quyền bình đẳng cho tất cả các doanh nghiệp, không phân biệt loại hình, thành phần kinh tế trong cơ hội tiếp cận các nguồn lực và chính sách.

2. Tiếp tục đồng hành, hỗ trợ tối đa cho các doanh nghiệp phát triển, coi việc tháo gỡ các rào cản, khó khăn cho doanh nghiệp là nhiệm vụ hàng đầu. Khai thông các điểm nghẽn với phương châm "sớm nhất, hiệu quả nhất", huy động các nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển. Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp, mở rộng hợp tác quốc tế.

3. Bảo đảm tính ổn định, nhất quán, dễ dự báo, rõ ràng, minh bạch, hiệu quả và thực chất của chính sách; tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh theo hướng thông thoáng, thuận lợi, an toàn và thân thiện, tiệm cận với chuẩn mực quốc tế; đơn giản hóa khâu tiền kiểm, tăng cường hậu kiểm dựa trên tiêu chuẩn, tiêu chí rõ ràng, minh bạch, hợp lý; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số trong hệ thống cơ quan quản lý Nhà nước.

4. Chủ động xây dựng chính sách, chuẩn bị các nguồn lực cần thiết hỗ trợ doanh nghiệp chủ động thích ứng với các biến động trong tương lai, đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển nhanh và bền vững.



**5.** Hỗ trợ doanh nghiệp trọng tâm, trọng điểm, đón đầu các xu hướng kinh doanh mới; phát triển các mô hình kinh doanh mới dựa trên đổi mới sáng tạo, kinh tế số, kinh tế chia sẻ, kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh và kinh doanh bền vững; thúc đẩy hình thành các doanh nghiệp có khả năng dẫn dắt trong một số ngành, lĩnh vực có tiềm năng tạo động lực tăng trưởng mới và thực hiện các mục tiêu bền vững.

## II. MỤC TIÊU

### 1. Mục tiêu tổng quát:

Hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp chủ động thích ứng với tình hình mới, ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh và phục hồi nhanh, đổi mới sáng tạo, phát triển sản xuất kinh doanh bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh, tham gia sâu vào mạng lưới sản xuất, chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu; lớn mạnh về số lượng và chất lượng, góp phần xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, chủ động tích cực hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng, thực chất, hiệu quả.

### 2. Mục tiêu cụ thể: Phấn đấu đến năm 2025:

a) Đạt 12.000 doanh nghiệp thành lập mới có hoạt động và kê khai thuế; khoảng 60 – 90 hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp.

b) Khu vực kinh tế tư nhân đóng góp khoảng 30 – 35% GRDP của tỉnh.

c) Khoảng 35 - 40% tổng số doanh nghiệp có hoạt động ứng dụng khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo.

d) Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh thực hiện chuyển đổi số.

đ) 100% thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

e) Khoảng 70 - 80% doanh nghiệp sử dụng lao động qua đào tạo.

## III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

### 1. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp cần triển khai trong ngắn hạn:

#### 1.1. Khẩn trương tháo gỡ các vướng mắc, rào cản về pháp lý nhằm khơi thông nguồn lực cho đầu tư sản xuất kinh doanh

a) Các Sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố:

- Khẩn trương thực hiện rà soát, tháo gỡ vướng mắc cho các dự án đầu tư đã được cấp phép, chưa triển khai hoặc đang triển khai nhằm khơi thông nguồn lực đầu tư cho sản xuất kinh doanh và phát triển kinh tế; đẩy mạnh công tác thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công.

- Rà soát, tạo điều kiện xử lý nhanh các thủ tục đầu tư, xây dựng đối với các dự án bất động sản trên địa bàn đã đáp ứng đủ điều kiện để các doanh nghiệp bất động sản, xây dựng sớm triển khai theo quyết định đầu tư được phê duyệt để sớm hoàn thành, đưa sản phẩm ra thị trường.

b) Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố: Khẩn trương đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn về pháp lý, thủ tục đầu tư xây dựng đối với các dự án bất động sản; tiếp tục giám sát chặt chẽ hoạt động của thị trường bất động sản và việc huy động vốn của các doanh nghiệp bất động sản, xây dựng.

c) Các Sở, ban, ngành (các chủ đầu tư dự án đầu tư công) có liên quan và UBND các huyện, thành phố: Đẩy mạnh công tác thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, đặc biệt là các dự án trọng điểm, quan trọng quốc gia, khơi thông nguồn lực cho hoạt động đầu tư sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

d) Sở Tài chính: Theo dõi, đánh giá tình hình hoạt động của thị trường trái phiếu doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 08/2023/NĐ-CP ngày 05/3/2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại các Nghị định quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế.

đ) Cục Thuế tỉnh: Tiếp tục thực hiện cải cách quản lý thuế đối với hộ kinh doanh cá nhân nhằm giảm dần sự khác biệt giữa chính sách thuế của doanh nghiệp và hộ kinh doanh.

e) Cục Hải quan tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan: Nghiên cứu, đơn giản hóa tối đa các quy trình thủ tục xuất, nhập khẩu; ưu tiên hỗ trợ giải đáp kịp thời vướng mắc của các doanh nghiệp thực hiện xuất, nhập khẩu trên địa bàn; giải quyết các thủ tục xuất khẩu, nhập khẩu nhanh chóng, đúng theo quy định của pháp luật, giảm tối đa chi phí, thời gian thông quan hàng hoá, góp phần thu hút hoạt động xuất, nhập khẩu nói chung và đặc biệt là hoạt động xuất khẩu các sản phẩm, các nhóm mặt hàng chủ đạo trên địa bàn tỉnh.

g) Sở Tài nguyên và Môi trường: Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn cơ sở sản xuất, kinh doanh thực hiện công tác môi trường theo đúng quy định. Nghiên cứu, đề xuất chỉnh, bổ sung các quy định trong quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành, xây dựng các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia mới liên quan đến lĩnh vực môi trường phù hợp với điều kiện thực tế, khả năng công nghệ, yêu tố đặc thù của ngành và thông lệ quốc tế.

h) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có liên quan: Nghiên cứu, đẩy mạnh và thực hiện quyết liệt các giải pháp khắc phục “thẻ vàng” IUU của Liên minh Châu Âu theo chỉ đạo của Trung ương.

i) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố và Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh: Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương về cơ chế, chính sách khuyến khích hình thành lực lượng doanh nghiệp tư nhân có vai trò dẫn dắt trong một số lĩnh vực, ngành kinh tế trọng điểm, có lợi thế cạnh tranh.

k) Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với hợp với các Sở, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố: Rà soát tiêu chuẩn về phòng cháy, chữa cháy và đơn giản hóa thủ tục, tạo điều kiện thuận lợi và giảm chi phí cho doanh nghiệp mà vẫn đảm bảo an toàn; chỉ đạo quyết liệt công tác đấu tranh với tội phạm liên quan đến hoạt động tín dụng đen theo Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 25/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

l) Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh: Nghiên cứu, rà soát các tiêu chuẩn về phòng cháy, chữa cháy đối với dự án xây dựng.

m) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các Sở, ban, ngành có liên quan: Tập trung thực hiện các nhiệm vụ đầu tư cho các vườn ươm trong lĩnh vực liên quan đến khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo; đặt hàng các sản phẩm đổi mới sáng tạo; đầu tư cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

n) Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan: Giảm tối đa các hoạt động thanh tra đối với doanh nghiệp, đặc biệt giảm triệt để việc chồng chéo trong hoạt động thanh kiểm tra thuế, bảo hiểm xã hội và các hoạt động kiểm tra chuyên ngành khác theo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ.

#### *1.2. Hỗ trợ giảm chi phí cho doanh nghiệp, tăng cường khả năng tiếp cận các nguồn vốn ưu đãi, nguồn lực hỗ trợ của Nhà nước*

a) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và các đơn vị có liên quan:

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác dự báo, phối hợp hiệu quả giữa chính sách tiền tệ, tài khoá với các chính sách vĩ mô khác và cân đối nguồn ngân sách hỗ trợ một số đối tượng chịu ảnh hưởng nặng nề của giá xăng dầu như hỗ trợ ngư dân bám biển, hỗ trợ doanh nghiệp vận tải, người thu nhập thấp theo quy định.

- Triển khai có hiệu quả các giải pháp hỗ trợ về thuế, phí, lệ phí và tiền thuê đất đã được các cấp có thẩm quyền ban hành để thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Xây dựng và triển khai phương án giảm tiền sử dụng nước cho các doanh nghiệp trên địa bàn.

- Tập trung nghiên cứu, hoàn thiện và trình cấp có thẩm quyền quyết định để sớm triển khai vào thực tế các giải pháp giảm tiền thuê đất đối với doanh nghiệp, tổ chức; tiếp tục phối hợp với các Sở, ngành và các Hiệp hội rà soát tham mưu cấp có thẩm quyền điều chỉnh mức thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu đối với nguyên vật liệu đầu vào phục vụ sản xuất nhằm hỗ trợ sản xuất kinh doanh.

b) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính: Phát triển và mở rộng vùng sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản tập trung phù hợp, thích ứng biến đổi khí hậu.

c) Sở Xây dựng: Hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc liên quan đến quản lý dự án, quản lý chi phí, định mức xây dựng, vật liệu xây dựng, quản lý chất lượng thi công và hợp đồng xây dựng. Công bố giá các loại vật liệu xây dựng phổ biến trên địa bàn theo thẩm quyền và

quy định của pháp luật; kiểm tra, rà soát, quản lý chặt chẽ giá vật liệu xây dựng; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc thường xuyên theo dõi, bám sát diễn biến thị trường xây dựng để kịp thời cập nhật, công bố giá vật liệu xây dựng theo đúng quy định của pháp luật.

d) Sở Công Thương: Tăng cường theo dõi, chỉ đạo các doanh nghiệp đầu mối, phân phối kinh doanh xăng dầu thực hiện đúng quy định về dự trữ lưu thông, không để thiếu nguồn cung mặt hàng xăng dầu. Xây dựng và thực hiện các giải pháp sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả, trong đó chú trọng tới hoạt động điều chỉnh phụ tải.

đ) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh: Chỉ đạo các tổ chức tín dụng tiếp tục tập trung vốn tín dụng phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh cho doanh nghiệp, đặc biệt là các lĩnh vực ưu tiên, khuyến khích phát triển theo chủ trương của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; đẩy mạnh triển khai Nghị định số 31/2022/NĐ-CP ngày 20/05/2022 của Chính phủ. Đẩy mạnh thực hiện Kế hoạch triển khai Chiến lược tài chính toàn diện và Đề án thanh toán không dùng tiền mặt giai đoạn 2021-2025; phối hợp triển khai Kế hoạch hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh.

e) Các Sở, ban, ngành (các chủ đầu tư các dự án đầu tư công) có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Đẩy nhanh việc xây dựng hệ thống giao thông nông thôn vừa phục vụ cho nông nghiệp vừa giúp lao động nông thôn đến các nhà máy làm việc hàng ngày.

### *1.3. Khắc phục đứt gãy chuỗi cung ứng, đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, mở rộng thị trường trong nước*

Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh và các cơ quan đối tác nước ngoài đẩy mạnh triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp đa dạng hóa nguồn cung, đối tác, nhà cung cấp nguồn cung nguyên, nhiên, phụ liệu, linh kiện đầu vào đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh; hỗ trợ các ngành, doanh nghiệp ứng phó với các rào cản thương mại, kể cả các biện pháp phòng vệ thương mại; tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu, ứng dụng thương mại điện tử trong tiếp cận thị trường, đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, tích cực hỗ trợ doanh nghiệp kết nối đối tác và thâm nhập thị trường nước ngoài, tăng cường áp dụng công nghệ thông tin, mở rộng thị trường trong nước; tái cơ cấu mặt hàng và thị trường, tránh tình trạng lệ thuộc vào một số thị trường nhất định; liên kết các doanh nghiệp, sử dụng hàng hóa của nhau, giữ vững và chiếm lĩnh thị trường trong nước; phối hợp với các Sở, ngành, địa phương hỗ trợ tháo gỡ kịp thời khó khăn phát sinh trong hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa qua cửa khẩu biên giới. Phối hợp với các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài tích cực hỗ trợ doanh nghiệp kết nối đối tác, thâm nhập thị trường; đẩy mạnh công tác vận động, khuyến khích doanh nhân, trí thức người Việt Nam ở nước ngoài giao lưu, kết nối, hợp tác đầu tư, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp Việt Nam tại thị trường các nước.

*1.4. Tập trung hỗ trợ doanh nghiệp tạo cơ hội, ổn định việc làm cho người lao động; đẩy mạnh triển khai chính sách, giải pháp hỗ trợ người lao động, đào tạo, đào tạo lại, đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề cho người lao động*

a) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động làm việc trong doanh nghiệp nhỏ và vừa theo Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (hoàn thành trong quý IV năm 2023).

- Căn cứ tình hình thực tế, tiếp tục rà soát, nghiên cứu có các giải pháp phù hợp hỗ trợ lao động cho khu vực doanh nghiệp.

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến tình hình quan hệ lao động, tình hình biến động lao động tại các doanh nghiệp, xây dựng kênh thu thập thông tin về tình hình lao động - việc làm, quan hệ lao động trên địa bàn; khảo sát nhu cầu tuyển dụng lao động tại các doanh nghiệp để kịp thời kết nối nguồn cung lao động tại các doanh nghiệp có phương án sắp xếp lao động do khó khăn trong tìm kiếm đơn hàng duy trì sản xuất.

- Đánh giá, tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành chính sách, hỗ trợ đào tạo nâng cao tay nghề, kỹ năng nghề nghiệp cho người lao động để sẵn sàng thích ứng với sự thay đổi việc làm nếu có.

- Phối hợp với UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan đẩy nhanh tiến độ giải ngân gói hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và hướng dẫn cụ thể cho doanh nghiệp trong quy trình quản lý và xét duyệt hồ sơ trên hệ thống trực tuyến, tạo thuận lợi cho người lao động và doanh nghiệp thụ hưởng chính sách hỗ trợ.

b) Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh: Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các chương trình cho vay ưu đãi đối với đối tượng ưu tiên tại Chương trình phục hồi kinh tế.

## 2. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp trong trung và dài hạn

### 2.1. Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh

a) Các Sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố:

- Tập trung giải quyết các bất cập do quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật còn chưa cụ thể, chồng chéo, mâu thuẫn trong lĩnh vực đầu tư, đất đai, xây dựng, tài nguyên, môi trường,...; thực hiện tích hợp các văn bản quy phạm pháp luật để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, minh bạch, dễ tra cứu, dễ hiểu và dễ tiếp cận của hệ thống pháp luật.

- Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành các quy hoạch thuộc lĩnh vực, địa bàn quản lý để làm cơ sở cho doanh nghiệp xây dựng kế hoạch, chiến lược đầu tư, sản xuất kinh doanh có tầm nhìn dài hạn, bền vững.

- Chủ động hoặc đề xuất cấp thẩm quyền cắt giảm hoặc đơn giản hóa các quy định tạo ra rào cản mới gây khó khăn cho hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh, trừ trường hợp cần thiết và phải đánh giá tác động tới doanh nghiệp. Rà soát các thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp theo hướng đơn giản hóa hoặc thay đổi phù hợp để có thể ứng dụng hiệu quả công nghệ số, triển khai dịch vụ công trực tuyến.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố và Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh: Đẩy mạnh triển khai Quyết định số 882/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, Quyết định số 687/QĐ-TTg ngày 07/6/2022 về Đề án Phát triển kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam, Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 08/02/2022 về Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp khu vực tư nhân kinh doanh bền vững giai đoạn 2022-2025. Nâng cao hiệu quả đầu tư công; khuyến khích đầu tư của khu vực doanh nghiệp góp phần tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững.

c) Trung tâm Xúc tiến, Đầu tư và Du lịch Kiên Giang chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan: Tham mưu UBND tỉnh tổ chức đối thoại định kỳ với doanh nghiệp nhằm tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc; đánh giá thực chất quá trình giải quyết kiến nghị của cộng đồng doanh nghiệp.

d) Sở Công Thương:

- Đẩy mạnh triển khai Đề án “Thúc đẩy doanh nghiệp Việt Nam tham gia trực tiếp các mạng phân phối nước ngoài đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh; Đề án Phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam trong giai đoạn 2021-2025”; Chương trình phát triển thương mại miền núi, vùng sâu, vùng xa và hải đảo giai đoạn 2021-2025”; Chương trình phát triển thương mại điện tử quốc gia.

- Đẩy mạnh triển khai các giải pháp phát triển một số Tập đoàn bán lẻ lớn trong nước và có khả năng cạnh tranh trong khu vực, có vai trò nòng cốt, dẫn dắt thị trường theo Chiến lược phát triển thương mại trong nước giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

d) Sở Tư pháp: Tổ chức triển khai có hiệu quả Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021 - 2025.

e) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và địa phương triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các giải pháp tiền tệ, tín dụng của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phù hợp với tình hình địa phương. Chỉ đạo các tổ chức tín dụng (TCTD) trên địa bàn tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả, tập trung vốn cho vay các lĩnh vực ưu tiên, lĩnh vực sản xuất kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận vốn, đảm bảo thực hiện đúng quy định của pháp luật; theo dõi tình hình cấp tín dụng đối với các ngành lĩnh vực, đặc biệt là lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro. Tăng cường công tác thanh tra, giám sát; chỉ đạo giám sát chặt chẽ tình hình thực hiện cơ cấu lại các TCTD gắn với xử lý nợ xấu; tăng cường quản lý hoạt động Quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn.



## 2.2. Thúc đẩy chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành; các đơn vị có liên quan và UBND các huyện, thành phố: Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 02/03/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Kiên Giang đến năm 2025.

### b) Sở Thông tin và Truyền thông:

- Đẩy mạnh triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Chiến lược quốc gia về phát triển doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam đến năm 2030; xây dựng cơ sở hạ tầng mới (như mạng 5G, trung tâm dữ liệu...).

- Nghiên cứu xây dựng cơ chế minh bạch về nguồn dữ liệu mở thuộc khu vực công để tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp công nghệ tiếp cận nguồn tài nguyên số để phát triển các sản phẩm, dịch vụ đổi mới sáng tạo.

### c) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì:

- Phối hợp với Trung tâm Đổi mới sáng tạo quốc gia nhằm thực hiện hỗ trợ, phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, góp phần đổi mới mô hình tăng trưởng trên nền tảng phát triển khoa học và công nghệ; phối hợp tham gia hiệu quả Diễn đàn thường niên kết nối Quỹ đầu tư đổi mới sáng tạo Việt Nam và Mạng lưới đổi mới sáng tạo quốc gia.

- Nghiên cứu, đẩy mạnh phát triển lực lượng doanh nghiệp khoa học và công nghệ, tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp đủ điều kiện được hưởng các chính sách về thuế thu nhập doanh nghiệp, đất đai, tín dụng theo quy định.

- Nghiên cứu đề xuất và triển khai hiệu quả chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ, các chương trình cấp tỉnh thuộc phạm vi quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ.

d) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Đẩy mạnh triển khai chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp, huy động nguồn lực của xã hội, cụ thể hóa các chỉ tiêu cụ thể cho từng giai đoạn, lộ trình thực hiện.

d) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan: Xây dựng kế hoạch và bố trí nguồn lực hỗ trợ doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn thực hiện chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo, chuyển giao công nghệ phù hợp với doanh nghiệp.

## 2.3. Hỗ trợ tái cơ cấu lao động, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu đổi mới sáng tạo và cách mạng công nghiệp 4.0

### a) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Đa dạng hóa các nguồn vốn để thúc đẩy việc tạo việc làm mới, việc làm chất lượng cao, việc làm bền vững, việc làm xanh, phục vụ chuyển đổi số, ứng phó biến đổi khí hậu, việc làm cho đối tượng yếu thế, vùng sâu vùng xa.



- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan ứng dụng công nghệ thông tin để tổ chức các phiên giao dịch việc làm, hỗ trợ người sử dụng lao động tuyển dụng bằng hình thức trực tuyến; tổ chức các hoạt động kết nối, giao dịch việc làm có sự liên kết giữa các địa phương trong vùng, liên vùng hoặc trên toàn quốc; hình thành sàn giao dịch việc làm trực tuyến hiện đại để trực tiếp kết nối giữa người lao động, người sử dụng lao động, không bị rào cản về không gian địa lý.

- Nghiên cứu chính sách lao động làm bán thời gian trong các ngành nông - thủy sản nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp tuyển dụng lao động thời vụ đồng thời giải quyết công ăn việc làm, xóa đói giảm nghèo cho nông dân.

- Đẩy mạnh triển khai các giải pháp, chính sách, chương trình đào tạo nguồn nhân lực có kỹ năng nghề nghiệp cho doanh nghiệp.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở: Giáo dục và Đào tạo; Lao động - Thương binh và Xã hội; Khoa học và Công nghệ: Đẩy mạnh triển khai các hoạt động phát triển nguồn nhân lực phục vụ việc đổi mới sáng tạo và cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0.

c) Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Hàng năm, tại thời điểm xây dựng dự toán, căn cứ khả năng cân đối ngân sách và trên cơ sở dự toán của các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có liên quan, kiểm tra, tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí theo phân cấp quản lý ngân sách để thực hiện các nhiệm vụ để triển khai các hoạt động hỗ trợ đào tạo, tư vấn khởi nghiệp kinh doanh, nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp cho đội ngũ quản lý doanh nghiệp; nâng cao kỹ năng, chuyển đổi ngành, nghề cho người lao động theo Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 02/03/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Kiên Giang đến năm 2025.

*2.4. Tăng cường hiệu quả triển khai các chính sách và nguồn lực hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh, chủ động hội nhập quốc tế, nắm bắt và đón đầu các xu hướng kinh doanh mới, xu hướng thị trường mới*

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành; các đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 02/03/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Kiên Giang đến năm 2025, với trọng tâm hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi từ hộ kinh doanh, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, tham gia cụm liên kết chuỗi giá trị; triển khai có hiệu quả Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp khu vực tư nhân kinh doanh bền vững giai đoạn 2022-2025, trong đó hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng mô hình kinh tế tuần hoàn, kinh doanh bao trùm và kinh doanh bền vững.



b) Sở Tài chính:

- Ưu tiên cân đối, bố trí nguồn chi thường xuyên ngân sách Nhà nước để triển khai các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh bền vững, chuyển đổi cơ cấu, công nghệ sang hướng hiện đại, giảm thải các-bon theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan.

- Ưu tiên bố trí kinh phí để hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, tập trung vào các nội dung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh, doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo, tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị, doanh nghiệp nhỏ và vừa do phụ nữ làm chủ, doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nhiều lao động nữ, doanh nghiệp nhỏ và vừa là doanh nghiệp xã hội, doanh nghiệp nhỏ và vừa kinh doanh bền vững.

c) Sở Công Thương: Đẩy mạnh triển khai và đa dạng hóa hình thức các chương trình xúc tiến thương mại, khuyến công, phát triển thị trường trong nước, xây dựng thương hiệu quốc gia; tăng cường đào tạo, tư vấn, cung cấp thông tin cho doanh nghiệp để tận dụng lợi thế của các hiệp định thương mại tự do, nắm vững các yêu cầu, điều kiện kỹ thuật, kinh doanh bền vững, giảm thải các-bon của đối tác và thị trường quốc tế; triển khai có hiệu quả hệ thống thông tin thương mại cảnh báo sớm, nhằm cung cấp thông tin cho doanh nghiệp để tránh các vụ kiện bán phá giá, hay các thông tin liên quan khi tiếp cận thị trường xuất khẩu.

d) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Sở Công Thương: Đẩy mạnh triển khai các giải pháp hỗ trợ hình thành và phát triển chuỗi liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ, xuất khẩu và truy xuất nguồn gốc đối với các hàng hóa, nông sản, thực phẩm thiết yếu, tận dụng sức mua của thị trường nội địa; nghiên cứu đề xuất phát triển vùng nguyên liệu trong nước phục vụ sản xuất nông nghiệp để thay thế nguyên liệu nhập khẩu nhằm chủ động nguồn cung và giá.

đ) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh: Giám sát, chỉ đạo các tổ chức tín dụng phát triển tập trung vốn cho vay đối với các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực kinh tế xanh, giảm thải các-bon phục vụ mục tiêu tăng trưởng xanh theo quy định của pháp luật.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Thủ trưởng (Giám đốc) các Sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao:**

a) Khẩn trương xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện các nhiệm vụ được giao, gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 30/11/2023 để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Thường xuyên kiểm tra, giám sát, bảo đảm tiến độ các mục tiêu, nhiệm vụ, chế độ báo cáo nêu tại Kế hoạch này. Đối với việc theo dõi, khảo sát và đánh giá các mục tiêu: Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm về các mục tiêu tại điểm a, b khoản 2 Mục II; Sở Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm về các mục



tiêu tại điểm c khoản 2 Mục II; Sở Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm về mục tiêu tại điểm d khoản 2 Mục II; Văn phòng UBND tỉnh chịu trách nhiệm về mục tiêu tại điểm đ khoản 2, Mục II; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm về mục tiêu tại điểm e, khoản 2, Mục II của Kế hoạch này.

c) Tổng hợp, báo cáo định kỳ hàng quý (trước ngày 10 của tháng đầu quý) kết quả thực hiện và những khó khăn, vướng mắc, đề xuất kiến nghị gửi về UBND tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) để kịp thời xem xét, giải quyết.

d) Xử lý nghiêm cán bộ, công chức gây khó khăn, những nhiễu doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật.

## **2. Đề nghị Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh:**

a) Phối hợp với Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch Kiên Giang tổng hợp các kiến nghị, khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh, định kỳ hàng quý báo cáo UBND tỉnh để xem xét, giải quyết; tích cực tổ chức các hoạt động tham vấn góp ý chính sách pháp luật; tăng cường kết nối doanh nghiệp; nghiên cứu xây dựng, triển khai các quy hoạch phát triển ngành hàng, kinh tế vùng và địa phương.

b) Xây dựng các chương trình, biện pháp cụ thể, khả thi để tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động, thực hiện tốt vai trò là tổ chức đại diện cho cộng đồng doanh nghiệp, đội ngũ doanh nhân và người sử dụng lao động tỉnh Kiên Giang; khuyến khích, phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

c) Làm cầu nối, vận động chính sách, duy trì đối thoại với Chính phủ và quan hệ với các cơ quan, tổ chức trong nước, nước ngoài về luật và chính sách điều chỉnh hoạt động của cộng đồng doanh nghiệp.

d) Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan hỗ trợ doanh nghiệp để xây dựng và tổ chức triển khai có hiệu quả chương trình, giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, thúc đẩy kết nối kinh doanh giữa doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp nước ngoài, giữa doanh nghiệp các địa phương với nhau, giữa các Tập đoàn kinh tế, doanh nghiệp lớn và doanh nghiệp nhỏ và vừa.

**3. Giao Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Kiên Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang phối hợp chặt chẽ với các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức tuyên truyền Kế hoạch này sâu rộng trong các cấp, ngành; tăng cường thông tin, tuyên truyền vận động để cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân tích cực hưởng ứng, triển khai thực hiện.**

**4. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị có liên quan đôn đốc, kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết 58/NQ-CP ngày 21/4/2023 của Chính phủ và nội dung Kế hoạch này; định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (trước ngày 15/12 hàng năm) và thực hiện báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.**

**5.** Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần phải sửa đổi, bổ sung nội dung của Kế hoạch này cho phù hợp với tình hình thực tế thì các cơ quan, đơn vị chủ động báo cáo, đề xuất về UBND tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) để kịp thời xem xét, chỉ đạo thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 21/4/2023 của Chính phủ về một số chính sách, giải pháp trọng tâm hỗ trợ doanh nghiệp chủ động thích ứng, phục hồi nhanh và phát triển bền vững đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.*T. Nhàn*

**Nơi nhận:**

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Website Kiên Giang;
- LĐVP, P. KT, P.TH;
- Lưu: VT, tmchau.

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thanh Nhàn**



